

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ.

ĐÈ XA TẦM TAY TRẺ EM.

**Dạng bào chế:** Viên nang cứng

**Thành phần:** Mỗi viên nang chứa tinh chất chiết xuất từ các dược liệu sau:

Hoạt chất	Hàm lượng	Tá dược	Hàm lượng
Hoàng Kỳ ( <i>Radix Astragalii</i> )	800 mg	Dextrin	57 mg
Đan Sâm ( <i>Radix Salviae Miltiorrhizae</i> )	160 mg	Maltodextrin	51 mg
Xích Thược ( <i>Radix Paeoniae Rubra</i> )	160 mg	Magie stearat	2 mg
Xuyên Khung ( <i>Rhizoma Ligustici Wallichii</i> )	160 mg		
Đương Quy ( <i>Radix Angelicae Sinensis</i> )	160 mg		
Hồng Hoa ( <i>Flos Carthami Tinctorii</i> )	160 mg		
Đào Nhân ( <i>Semen Pruni</i> )	160 mg		
Viễn Chí ( <i>Radix Polygalae</i> )	160 mg		
Thạch Xương Bô ( <i>Rhizoma Acori Tatarinowii</i> )	160 mg		

**Thành phần khác:** Hydroxypropylmethylcellulose E464, titanium dioxit, Brilliant blue FCF (E133).

**Tác dụng:** Bổ khí, hoạt huyết, thông lạc.

**Chỉ định:**

**Phòng ngừa và điều trị đột quỵ hoặc bệnh huyết khối, máu tụ.** Tăng khả năng phục hồi cho bệnh nhân sau đột quỵ (phục hồi các chức năng vận động, cảm giác, ý thức, trí giác, ngôn ngữ), giảm triệu chứng liệt cơ cứng.

**Hỗ trợ phục hồi chức năng vận động, cảm giác, ý thức, trí giác, ngôn ngữ sau chấn thương, phẫu thuật** (do NeuroAid II MLC 901 có tác dụng bảo vệ và cung cấp dinh dưỡng cho tế bào thần kinh tại vùng não bị tổn thương, đặc biệt tại các vùng tranh tối tranh sáng).

\*Vùng tranh tối tranh sáng: là vùng bị giảm tưới máu, bị tổn hại về chức năng, nhưng tế bào vẫn còn khả năng tồn tại.

**Theo YHCT:** Chứa di chứng trúng phong, khí hư huyết trệ, mạch lạc không thông gây chứng bán thân bất toại, nói khó, miêng mắt méo xệch, tinh thần không tỉnh táo.

**Liều lượng và cách dùng:** Dùng đường uống. Uống hai viên mỗi lần, ba lần một ngày. Mỗi đợt điều trị nên kéo dài đến 3 tháng. Không sử dụng quá liều điều trị.

**Tương tác thuốc:** Chưa phát hiện tương tác với các thuốc điều trị phối hợp.

**Chống chỉ định:** Không nên sử dụng cho phụ nữ có thai, cho con bú và trẻ em dưới 18 tuổi.  
Không sử dụng cho bệnh nhân xuất huyết không kiểm soát được.

**Cảnh báo và thận trọng:** Thận trọng ở bệnh nhân có tình trạng dị ứng với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

**Tác dụng không mong muốn:** Khô họng, tiêu chảy rất hiếm xảy ra.

**Quá liều và xử trí:** Chưa thấy trường hợp quá liều nào.

**Sử dụng cho phụ nữ có thai hoặc cho con bú:** Không được sử dụng.

**Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:** Chưa có nghiên cứu.

**Hạn dùng:** 3 năm kể từ ngày sản xuất.

**Cách bảo quản:** Cất giữ ở nơi khô ráo, thoáng mát, nhiệt độ không quá 30°C. Tránh xa tầm tay trẻ em.

**Tiêu chuẩn chất lượng:** TCCS.

**Quy cách đóng gói:** Hộp lớn x 3 Hộp nhỏ x 60 Viên nang cứng.

**Nhà sản xuất:**

Poli Medical Company Pte. Ltd.  
65 Sims Avenue #06-10, #06-11 Yi Xiu Factory Building, Singapore 387418

**Đăng ký bảo hộ bởi MOLEAC Pte. Ltd. – Pháp/Singapore.**

Helios #09-08, Biopolis Way 11, Singapore 138667